TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 04/2017/QĐST-DS	*Thuận Châu, ngày 06 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 3 Điều 144 BLDS điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2017/TLST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hoàng T, sinh năm 1972; địa chỉ: tiểu khu 18, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sơn La;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1976; địa chỉ: tiểu khu 9, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị Phương L nhận trả cho ông Hoàng T tổng số tiền là 122.000.000 đồng (một trăm hai mươi hai triệu đồng) trong đó nợ gốc là 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng) và tiền lãi là 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng). Phương thức thanh toán 01 lần toàn bộ tiền nợ gốc và lãi là 122.000.000 đồng (một trăm hai mươi hai triệu đồng) vào ngày 08/9/2017.

Sau khi nhận đủ tiền, ông Hoàng T nhận trả cho chị Nguyễn Thị Phương L 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 065059 do UBND huyện Thuận Châu cấp ngày 14/8/2015 mang tên chị Nguyễn Thị Phương L vào ngày 08/9/2017.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương L được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông Hoàng T được trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sư sơ thẩm đã nộp là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) theo biên lai số 03410 ngày 23/5/2017 của Chi

cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Đối với khoản tiền phải thi hành án nói trên, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành mà người phải thi hành án không nộp thì hàng tháng phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với thời gian và số tiền phải thi hành.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lường Tiến Hải